

Số: 68/2023/QĐST-DS

C, ngày 24 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
VỀ VIỆC YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT TÍCH
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hòa

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 408/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2022, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 50/2023/QĐ-MPH ngày 13 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971

Địa chỉ: 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957.

Địa chỉ: 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 13/7/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, người yêu cầu giải quyết việc dân sự – bà Nguyễn Thị N trình bày:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957 là anh ruột của bà Nguyễn Thị N, cư trú cùng hộ khẩu với bà N tại địa chỉ số 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 22/9/2005, ông Nguyễn Văn C bỏ nhà đi và đến nay ông Nguyễn Văn C chưa về địa phương.

Để thực hiện thủ tục kê khai di sản thừa kế cho cha mẹ để lại, bà N và gia đình đã tìm kiếm ở nhiều nơi thân quen nhưng đều không có tin tức. Thông tin cuối cùng của ông Nguyễn Văn C là tại địa chỉ số 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo đơn xin xác nhận ngày 24/6/2022 của bà Nguyễn Thị N; Công an xã A, huyện C xác nhận: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957, có hộ khẩu thường trú tại tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, đã bỏ địa phương đi từ năm 2005 chưa về, đi đâu không rõ.

Do vậy, bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C mất tích.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị N đã có Đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và giữ nguyên các ý kiến đã trình bày nên Chủ tọa phiên họp tiến hành giải quyết vắng mặt bà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp trình bày quan điểm theo Phát biểu số 13/PB-VKS-DS ngày 24 tháng 2 năm 2023

+ Về thủ tục tố tụng: Vi phạm thời hạn mở phiên họp và thời hạn ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích

+ Về nội dung: Căn cứ đơn yêu cầu, lời trình bày của đương sự; Kết quả xác minh của Công an xã A, huyện C cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc đã đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:*

Bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Nguyễn Văn C sinh năm 1957, nơi trú cư trú cuối cùng tại số 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

[2] *Về yêu cầu của người yêu cầu:*

Căn cứ vào lời trình bày của bà Nguyễn Thị N, các tài liệu do bà N cung cấp và tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định: Bà Nguyễn Thị N là em của ông Nguyễn Văn C cư trú cùng với ông C theo Sổ hộ khẩu số 31130030866 tại địa chỉ số 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 2005 ông Nguyễn Văn C đã bỏ nhà đi đâu không rõ, gia đình đã tìm kiếm nhưng không có tin tức và thông báo với chính quyền địa phương về sự vắng mặt của ông C. Sau khi xác minh, chính quyền đã thu hồi Sổ hộ khẩu số 31130030866. Nay bà N yêu cầu tuyên bố ông C mất tích để thực hiện thủ tục kê khai di sản của cha mẹ để lại.

Theo kết quả xác minh của Công an xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/11/2022, xác nhận: “ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957, có hộ khẩu thường trú tại 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bỏ địa phương từ năm 2005 cho đến nay không có liên lạc được, không biết đi đâu làm gì.”

Ngày 29/8/2022, Tòa án nhân dân huyện C ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 135/2022/QĐ-TA về việc tìm kiếm thông tin về ông Nguyễn Văn C và đã được đăng trên Báo Thanh niên trong ba ngày liên tiếp 27,28,29/9/2022 và Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh trong ba ngày liên tiếp 29,30/9/2022 và 01/10/2022 theo đúng quy định tại Điều 385, khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Theo các chứng cứ nêu trên, Tòa án xét thấy sau khi thực hiện các biện pháp tìm kiếm ông C cho đến nay vẫn không có tin tức gì của ông C, có căn cứ xác định rằng ông C biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, ông C đã biệt tích hơn 02 năm và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết, do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của ông C thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng (năm 2005). Như vậy, ngày mất tích của ông Nguyễn Văn C là ngày 02/01/2006.

Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị N tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957 mất tích.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35; Điều 39; Điều 372; Điều 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị N.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng tại 2/1 đường G, tổ 2, ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Ngày mất tích của ông Nguyễn Văn C được xác định là ngày 02/01/2006.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0045178 ngày 04/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.C;
- THADS H.C;
- UBND xã A,
huyện C;
- Dương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Hòa